TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ LÁCH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **37/**2023/DS - ST
Ngày 11- 4- 2023
V/v tranh chấp "*Hợp đồng tín dụng*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ LÁCH, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Phê.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Kim Sơn

2. Bà Ngô Thị Thưởng.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Diễm- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách.

Ngày 11 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 212/2022/TLST-DS ngày 22 tháng 11 năm 2022 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2023/QĐXXST-DS, ngày 08 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/QĐST –DS ngày 27/3/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT. Địa chỉ trụ sở: Lầu 8, 266 – 268 NKKN, phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người được ủy quyền ký đơn khởi kiện: Ông Nguyễn Hoàng C; Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT - Chi nhánh Bến Tre; Địa chỉ: số 14C1 Đại lộ ĐK, phường PK, thành TPBT, tỉnh Bến Tre.

- Ông Nguyễn Hoàng C ủy quyền cho ông Trần Việt T, sinh năm 1991; Địa chỉ: số 137/14B, khu phố 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Bị đơn**: Ông Lê Đình Hoàng N, sinh năm 2000; Nơi cư trú: số 235/26 ấp TT, xã TT, huyện C, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng đại diên theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 31/10/2020 ông Lê Đình Hoàng N có ký hợp đồng vày với Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT - Chi Nhánh Bến Tre - Phòng giao dịch huyện Chợ Lách như sau: "*Khoản vay theo đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 31/10/2020*"

Số tiền vay là 40.000.000 đồng,

Thời hạn vay là 03 năm và thẻ tự động gia hạn thời gian sử dụng.

Lãi suất vay là 2,5%/tháng (lãi suất đã được điều chỉnh so với thời điểm ký hợp đồng).

Mục đích vay là tiêu dùng, hàng tháng khách hàng phải thanh toán 5% dư nợ đầu kỳ (chốt dư nợ đầu kỳ ngày 05 tây hàng tháng).

Theo hợp đồng được ký kết giữa ngân hàng với khách hành như sau:

- Ngân hàng sẽ cho khách hàng 25 ngày để thanh toán (ngày 30 hàng tháng). Nếu khách hàng phát sinh trễ hạn sẽ bị thu phí phạt bằng 6% (tối thiểu 80.000 đồng) số tiền thanh toán tối thiểu của kỳ đó.

- Nếu khách hàng không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền thanh toán của 02 kỳ chốt thông báo giao dịch cộng 10 ngày thẻ sẽ chuyển sang nợ nhóm 2. Từ thời điểm chuyển nhóm 2 nếu khách hàng không thanh toán đủ số tiền thanh toán tối thiểu của 02 kỳ chốt giao dịch sau thời gian 90 ngày thẻ sẽ chuyển nợ nhóm 3 và chốt toàn bộ dư nợ thành vốn gốc, lãi phát sinh sau khi chuyển nhóm 3 sẽ bằng 150% lãi trong hạn.

Sau khi cấp thẻ ông N đã thực hiện giao dịch với số tiền 29.500.000 đồng. Trong quá trình thanh toán hợp đồng từ ngày 15/11/2020 đến ngày 15/9/2022 ông N thanh toán tổng cộng 19.880.000 đồng.

Từ ngày 15/10/2022 ông N đã vi phạm hợp đồng không thanh đủ số tiền cho ngân hàng tối thiểu hàng tháng là 5% để duy trì sử dụng thẻ dẫn đến thẻ bị quá hạn.

Tính đến ngày 11/4/2023 ông Lê Đình Hoàng N còn nợ Ngân hàng số tiền vốn gốc 32.084.740 đồng, lãi quá hạn là 6.705.277 đồng.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 10/4/2023 và bản tự khai ngày 11/4/2023 ông Trần Việt T là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT yêu cầu ông Lê Đình Hoàng N có nghĩa vụ trả cho ngân hàng số tiền vốn gốc 32.084.740 đồng, lãi quá hạn là 6.705.277 đồng.

Bị đơn ông Lê Đình Hoàng N đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng ông Lê Đình Hoàng N vẫn vắng mặt không có lý do, không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và cũng không cung cấp chứng cứ chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về thẩm quyền: Bị đơn ông Lê Đình Hoàng N có đăng ký thường trú tại ấp Tân Thạnh, xã Tân Thiềng, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre; do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách theo quy định tại khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về tố tụng: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn ông Lê Đình Hoàng N đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng ông N vẫn vắng mặt không có lý do, vì vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Trần Việt T và ông Lê Đình Hoàng N.

[4] Về nội dung vụ án: Ngân hàng Thương mại cổ phần SGTT yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lê Đình Hoàng N phải trả cho Ngân hàng số tiền vốn gốc 32.084.740 đồng, lãi quá hạn là 6.705.277 đồng.

[5] Chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện là "*Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng nội địa Family kiêm hợp đồng ngày 31/10/2020, Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín (có hiệu lực ngày 24/8/2020*), *thông báo nợ quá hạn, tóm tắt sao kê*". Xét thấy trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa ông N đều vắng mặt.Tuy nhiên ông N vẫn sinh sống ở địa phương đã nhận được bản sao tài liệu chứng cứ là căn cứ khởi kiện nguyên đơn; Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng vắng mặt không có lý do; ông N cũng không có ý kiến phản đối gì đối với chứng cứ và yêu cầu khởi kiện nguyên đơn. Do đó có căn cứ xác định ông Lê Đình Hoàng N có đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 31/10/2020 tại ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT và hiện nay có nợ ngân hàng số tiền vốn gốc 32.084.740 đồng, lãi quá hạn là 6.705.277 đồng. Do ông N đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng nên Ngân hàng Thương mại cổ phần SGTT khởi kiện yêu cầu ông N có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng số tiền vốn gốc 32.084.740 đồng, lãi quá hạn là 6.705.277 đồng. Yêu cầu này của nguyên đơn phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng và các Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí tòa án;

Ông Lê Đình Hoàng N phải nộp án phí theo quy định của pháp luật được tính như sau: 38.790.017 đồng x 5%= 1.939.500 đồng.

[7] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, điểm b, khoản 1 Điều 35, 39, 147, 227, 228, 266 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 463, Điều 466, Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT. Buộc ông Lê Đình Hoàng N có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT số tiền 38.790.017 đồng (trong đó vốn gốc 32.084.740 đồng, nợ lãi là 6.705.277 đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Ông Lê Đình Hoàng N phải nộp là 1.939.500 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre hoàn trả số tiền 785.000 đồng theo biên lai thu số 0008560 ngày 18/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

3. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định.

Trường hợp bản, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật

thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Chợ Lách;*
- *Chi cục T.H.A DS huyện Chợ Lách;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HSVA+VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Huỳnh Thị Phê